

QUYẾT ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV;
- Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Căn cứ Quyết định số 242-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương,

BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương là cấp uỷ trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện, gắn với xây dựng cơ quan và các đoàn thể vững mạnh; đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với Đảng bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; tham gia với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong Đảng bộ xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phương hướng, chương trình công tác nhằm bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị gắn với xây dựng Đảng bộ, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của Trung ương, Đảng bộ; quyết định chương trình làm việc toàn khoá, quy chế làm việc của Đảng uỷ.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh, toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc thẩm quyền; giữ gìn đoàn kết nội bộ; phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện sai, trái với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong các cơ quan bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn Thanh niên) cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các chủ trương của Đảng về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, đối ngoại, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

8. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu Đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ (nếu có) theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

9. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

10. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

11. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Đảng uỷ trình.

12. Đảng uỷ phân cấp, uỷ quyền cho Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Đảng uỷ bảo đảm phù hợp đặc điểm, tình hình của Đảng bộ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng uỷ

1. Quyết định triệu tập hội nghị Đảng uỷ. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của các đảng bộ trực thuộc trình Đảng uỷ xem xét, quyết định. Xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ; Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Đảng uỷ. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng cơ chế phối hợp giữa Đảng uỷ với các ban đảng Trung ương.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc cụ thể hoá, triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng.

4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp uỷ, cơ quan trực thuộc. Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

c) Chỉ đạo đại hội đảng bộ, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong Đảng bộ.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo quản lý.

7. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương và Đảng uỷ giao.

8. Thí điểm phân cấp, uỷ quyền cho tập thể Thường trực Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị Đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp uỷ.

b) Đề xuất chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư có liên quan đến nhiệm vụ của Đảng uỷ.

c) Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

d) Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với nhân sự thuộc diện Trung ương quản lý theo quy định.

đ) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hoặc khi có yêu cầu theo quy định đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; cho ý kiến về việc kết nạp, kết nạp lại đảng viên theo quy định.

g) Công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

h) Đổi mới công tác tuyên giáo, dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

i) Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng, kết nối, khai thác dữ liệu về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong phạm vi lãnh đạo, quản lý. Tăng cường xin ý kiến bằng văn bản đối với những nội dung có thể gửi xin ý kiến bằng văn bản; nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp, giảm thời gian họp.

k) Tổ chức thực hiện chủ trương, quy định, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương, Ban Thường vụ Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương về quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ. Trực tiếp quản lý biên chế các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

l) Quyết định về cán bộ và công tác cán bộ đối với cán bộ chuyên trách thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ theo phân cấp quản lý cán bộ.

m) Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y đối với các chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, uỷ viên uỷ ban kiểm tra các đảng uỷ trực thuộc theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

n) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo phân cấp, thẩm quyền.

o) Thực hiện nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phân cấp, uỷ quyền.

Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, uỷ quyền. Tập thể Thường trực Đảng uỷ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, uỷ quyền tại phiên họp gần nhất của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ do Bộ Chính trị chỉ định.

Số lượng, cơ cấu Đảng uỷ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư do Bộ Chính trị xem xét, quyết định, định hướng cơ cấu gồm các đồng chí: Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư là Bí thư Đảng uỷ; không quá 4 Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách, trong đó có 1 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng là Phó Bí thư Thường trực; lãnh đạo cấp phó là bí thư đảng uỷ các ban, cơ quan Đảng Trung ương (Tổ chức; Ủy ban Kiểm tra; Tuyên giáo và Dân vận; Nội chính; Chính sách, chiến lược; Văn phòng), Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam; Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, 1 lãnh đạo Toà án nhân dân tối cao, 1 lãnh đạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Tập thể Thường trực Đảng uỷ gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng uỷ.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ do Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định; số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra không quá 13, gồm một số Ủy viên kiêm nhiệm và chuyên trách, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ hoặc Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ kiêm nhiệm.

3. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ:

a) Đảng uỷ được lập 4 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ là các đồng chí Phó Bí thư chuyên trách, Uỷ viên Ban Thường vụ kiêm nhiệm hoặc bố trí chuyên trách.

Mỗi cơ quan bố trí không quá 4 Phó Trưởng Ban chuyên trách (đến hết năm 2030, số lượng cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tối đa không quá 3).

b) Ban Thường vụ Đảng uỷ xem xét, quyết định bố trí cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách tổ chức Đoàn Thanh niên cùng cấp.

c) Tổng số cán bộ chuyên trách các cơ quan tham mưu, giúp việc (kể cả Đoàn Thanh niên) do Ban Thường vụ Đảng uỷ quyết định trong tổng biên chế được giao.

d) Cơ quan Đảng uỷ gồm các đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách, cán bộ, công chức, người lao động ở các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ và cơ quan Đoàn Thanh niên. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ làm Thủ trưởng Cơ quan Đảng uỷ, chủ tài khoản của Đảng uỷ. Cơ quan Đảng uỷ trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ; thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nghiên cứu khoa học, quản lý nội bộ đối với cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng và cơ quan Đoàn Thanh niên theo phân công, phân cấp; được sử dụng kinh phí, con dấu của Đảng uỷ trong hoạt động.

đ) Đảng bộ Cơ quan Đảng uỷ (gồm tổ chức đảng và đảng viên công tác ở các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ và Đoàn Thanh niên) trực thuộc Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ làm Bí thư; số lượng, cơ cấu của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Cơ quan thực hiện theo Quy định thi hành Điều lệ Đảng và Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

4. Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương có trụ sở làm việc riêng, có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

1. Với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư:

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh trong quá trình tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng pháp luật, phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Trung ương; các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, Đảng uỷ cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đảng uỷ tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh uỷ, thành uỷ:

a) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng theo quy định.

b) Phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp của Trung ương, Đảng uỷ cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đảng uỷ tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Phối hợp với Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

d) Với các tỉnh uỷ, thành uỷ là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc:

a) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc

và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương căn cứ Quyết định này, xây dựng Quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn cụ thể tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

3. Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan đến Quyết định này.

4. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này và kiến nghị sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

5. Quyết định này thay thế Quyết định số 248-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú

